

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 343/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1993; Nơi cư trú: 268 PCT, phường AC, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Đình Hải Q, sinh năm 1988; Nơi cư trú: 268 PCT, phường AC, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Nguyễn Đình Hải Q.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Đình Hải Q và chị Nguyễn Thị Thanh M cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung khai sinh họ và tên Nguyễn Đình Thiên B, sinh ngày 16/12/2015, hiện đang sống cùng anh Q. Hai bên thoả thuận giao cháu B cho

anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến lúc trưởng thành, đủ 18 tuổi, chị M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đình Hải Q và chị Nguyễn Thị Thanh M cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Đình Hải Q và chị Nguyễn Thị Thanh M xác nhận hiện không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Nguyễn Đình Hải Q mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận chị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002649 ngày 29/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, chị M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- UBND phường AC, thành phố H;
- (Anh Q và chị M ĐKKH số 96/2015, quyền số 01/2015, ngày 17/7/2015);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Phương Dung**